

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 01-10-2021  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Vân Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh Hải;

Bà Nguyễn Thị Vinh.

**- Th ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang - Th ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 110/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 257/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Th; nơi cư trú: Số nhà 73, Tổ dân phố Độc Lập, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Hữu Ph; nơi ĐKKHKT: Tổ 3A phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, hiện đang ở Hồng Kông; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:*

Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng vào ngày 26 tháng 6 năm 1992. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị Thường

xuyên xảy ra mâu thuẫn, không cùng quan điểm sống. Vợ chồng anh chị Thờng xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Đến năm 2015, anh Ph đã bỏ nhà ra đi, sau đó gia đình chị mới biết anh Ph đã sang Hồng Kông. Chị Th không biết địa chỉ cụ thể của anh Ph. Anh Ph có liên lạc với gia đình anh Ph qua điện thoại và mạng xã hội. Đến nay anh Ph chưa trở về Việt Nam lần nào, cũng không liên lạc với chị. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Th đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Ph.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là: Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1990; Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2003, Nguyễn Thảo Nhung, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2011. Do cháu Trang, Thảo đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng. Khi ly hôn, đề nghị Tòa giao cháu Nguyễn Thảo Nhung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Hữu Ph hiện đang cư trú tại nước ngoài, không rõ địa chỉ nơi cư trú. Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ và tổng đạt các văn bản tố tụng cho đại diện gia đình và niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng của bị đơn.

*Trong biên bản lấy lời khai của anh Nguyễn Hữu Quân - anh trai ruột của anh Nguyễn Hữu Ph trình bày:*

Anh Quân là anh trai của anh Nguyễn Hữu Ph. Hiện bố mẹ đẻ của anh Ph đều đã mất. Anh Ph và chị Nguyễn Thị Th kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục, có đăng ký kết hôn theo quy định vào năm 1992. Quá trình chung sống, thời gian đầu chị Th và anh Ph sống hòa thuận. Đến năm 2015, anh Ph đi nước ngoài làm ăn. Trước khi đi anh Ph không bàn bạc với gia đình. Từ đó đến nay, anh Ph chưa trở về Việt Nam. Nay chị Nguyễn Thị Th xin ly hôn với anh Ph, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu Ph được ly hôn vì anh Ph đã bỏ đi nước ngoài từ lâu và anh Ph không có ý định quay về Việt Nam nữa. Về con chung và tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu Ph và chị Nguyễn Thị Th có 03 con chung là Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1990, Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2003 và Nguyễn Thảo Nhung, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2011. Khi ly hôn, chị Th đề nghị nuôi cháu Nhung, còn cháu Trang, cháu Thảo đã đủ 18 tuổi không cần nuôi dưỡng nữa, gia đình nhất trí. Về tài sản chung: Anh không biết về tài sản chung của chị Th và anh Ph, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về địa chỉ hiện tại của anh Nguyễn Hữu Ph: Anh Nguyễn Hữu Ph thì thoảng có điện thoại về hỏi thăm anh Quân, anh mới biết anh Ph hiện đang ở Hồng Kông nhưng anh Ph không nói địa chỉ cụ thể ở Hồng Kông.

Xác minh tại chính quyền địa phương: Anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1970, có nơi đăng ký hộ khẩu Thờng trú tại Tổ 4, phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Hiện nay anh Ph không có mặt tại địa phương, đi khỏi địa phương từ năm 2015 đến nay chưa trở về địa phương, còn hiện nay anh Ph đang ở đâu thì địa phương không nắm được.

Xác minh tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh thể hiện anh Nguyễn Hữu Ph đã xuất cảnh ngày 17 tháng 6 năm 2015, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử công bố lời khai và các tài liệu chứng cứ đã xác minh, thu thập được.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Th ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Hữu Ph vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu Ph đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th. Về con chung: Anh chị có 03 con chung, hai con là Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1990, Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2003 đã đủ tuổi trưởng thành nên không đặt vấn đề giải quyết, chỉ còn cháu Nguyễn Thảo Nhung, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2011 chưa đủ 18 tuổi, cần giao cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không cần xem xét, giải quyết. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 6 năm 1992. Chị Nguyễn Thị Th có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, đây là vụ án tranh chấp về ly hôn. Anh Nguyễn Hữu Ph hiện đang cư trú tại nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Hữu Ph vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, niêm yết các văn bản tố tụng. Chị Nguyễn Thị Th vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân

dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th và bị đơn là anh Nguyễn Hữu Ph.

- Về nội dung:

[3] Lời khai của chị Nguyễn Thị Th thống nhất với lời khai của đại diện gia đình về thời gian kết hôn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu Ph có mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm, lối sống. Từ năm 2015, anh Nguyễn Hữu Ph sang Hồng Kông làm việc, sinh sống từ đó đến nay không về. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, do khoảng cách địa lý xa xôi, khó có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Như vậy việc chị Th xin ly hôn là hoàn toàn chính đáng. Xét, quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã thực sự không còn yêu Thương nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Th, cho chị Th được ly hôn anh Nguyễn Hữu Ph.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu Ph có 03 con chung, là Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1990, Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2003 và Nguyễn Thảo Nhung, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2011. Khi ly hôn, chị Th đề nghị nuôi cháu Nhung, còn cháu Trang, cháu Thảo đã đủ 18 tuổi. Xét thấy các con đều ở với chị Th từ khi còn nhỏ, từ khi anh Ph đi nước ngoài, các cháu vẫn ở với chị Ph. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển toàn diện và ổn định cho con chung, cần chấp nhận yêu cầu của chị Th, giao cháu Nguyễn Thảo Nhung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với cháu Nguyễn Thị Thùy Trang và cháu Nguyễn Thị Thu Thảo đã đủ 18 tuổi nên không xem xét vấn đề nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Th không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không cần xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Th là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 51, 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 151, Điều 152, Điều 153, Điều 154, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 273, Điều 469, Điều 470, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Hữu Ph.

2. Về con chung: Đối với 02 con chung: Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1990, Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2003 đã đủ 18 tuổi nên không đặt vấn đề giải quyết. Giao con chung là cháu Nguyễn Thảo Nhung, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2011 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu anh Nguyễn Hữu Ph phải cấp dưỡng nuôi con, và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Hữu Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu xem xét nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Th đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0019865 ngày 13 tháng 7 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Th đã nộp đủ tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Anh Nguyễn Hữu Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Trần Thị Vân Thúy**

